

Số: *37* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *28* tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 02/NQ-CP), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 theo các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND và UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, thân thiện, thông thoáng; tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các sáng kiến cải cách nhằm rút ngắn quy trình, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung thủ tục hành chính. Tạo sự đột phá về thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.

3. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

4. Tiếp tục duy trì những chỉ số PCI thành phần có thứ hạng cao; cải thiện, tăng điểm đối với những chỉ số thấp điểm.

5. Tiếp tục phấn đấu nằm trong nhóm các tỉnh có chất lượng điều hành tốt nhất cả nước theo Đề án cải thiện môi trường đầu tư và hội nhập quốc tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020 đã được ban hành tại Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 13/6/2017.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung quán triệt và triển khai cụ thể những nội dung Nghị quyết 02/NQ-CP đến các đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ trong cơ quan, đơn vị mình; yêu cầu tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, thân thiện, hấp dẫn, phát huy tính năng động, sáng tạo, nỗ lực đột phá của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

- Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4; hoàn thành trước tháng 12/2019. Đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Yêu cầu 100% trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hoàn thành trước tháng 12 năm 2019.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP và thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất giải pháp cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục liên quan đến cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; duy trì thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp không quá 02 ngày, Quyết định chủ trương đầu tư cấp tỉnh không quá 24 ngày, đăng ký đầu tư không quá 10 ngày.

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán những cải cách quy định tại Luật Doanh nghiệp và các Nghị định hướng dẫn thi hành về khởi sự kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế, lao động, Bảo hiểm xã hội kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp. Chủ động đẩy mạnh các dịch vụ liên quan đến quá trình khởi sự doanh nghiệp, nhằm giảm bớt số lần đi lại, tiết kiệm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp.

- Thực hiện đăng tải lên Cổng thông tin quốc gia đối với những doanh nghiệp đã và đang giải quyết thủ tục phá sản theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tăng cường công tác quản lý nhà nước, hậu kiểm sau đăng ký kinh doanh.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh có ý kiến đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội danh mục ngành nghề đưa ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về các chỉ số, nhóm chỉ số, các chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện từng nhóm chỉ số, đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với Cục thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, Bảo hiểm xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công cải thiện thứ hạng về điểm số của chỉ số Chi phí gia nhập thị trường.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ đối với các hộ kinh doanh chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp.

- Khẩn trương tham mưu, báo cáo UBND tỉnh tổ chức triển khai công tác lập quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch năm 2017 nhằm tạo sự đồng bộ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi trong vận động, thu hút đầu tư, góp phần phát huy hiệu quả tối đa các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tiếp tục tham mưu triển khai có hiệu quả Cam kết giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh định kỳ vào ngày 10 của tháng cuối quý theo quy định.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng, các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về đất đai theo hướng cải cách quy trình, thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng.

- Tăng cường công tác truyền thông về môi trường, tập trung giải quyết các điểm bức xúc về môi trường, đặc biệt là ô nhiễm môi trường tại nông thôn, các làng nghề, khu công nghiệp, bệnh viện... Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý chất thải rắn, sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành và địa phương quản lý có hiệu quả tình hình khai thác tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn tỉnh, tránh tình trạng khai thác trái phép và khiếu kiện liên quan đến khai thác khoáng sản. Thực hiện nghiêm Chi thị số 09/CT-UBND ngày 24/4/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về tăng cường quản lý các hoạt động khai thác, tập kết, mua bán, vận chuyển cát sỏi trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020 đã được ban hành tại Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Thực hiện công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố, thị xã theo quy định của pháp luật để các doanh nghiệp và người dân dễ dàng tiếp cận thông tin; kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và kiểm tra sau thẩm định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về đất đai, môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan có giải pháp cải thiện thứ hạng về điểm số của Chi số tiếp cận đất đai.

2.3. Sở Tài chính

- Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện chính sách đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp;

- Thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế đầu tư vốn nhà nước làm chủ sở hữu; tăng cường chức năng giám sát của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước; phối hợp hoàn thiện cơ chế xử lý nợ trong quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Tài chính về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện thuộc lĩnh vực tài chính, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Công khai, đăng tải trên trang thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng về các quy định của pháp luật, cơ chế chính sách, quyết định, kế hoạch, ngân sách, các thủ tục hành chính... nhằm giúp các chủ đầu tư nắm rõ cơ chế chính sách về tài chính, chủ động thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

- Có giải pháp tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định về năng lực tài chính đối với các chủ đầu tư, doanh nghiệp khi tham gia các hoạt động đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

2.4. Sở Xây dựng

- Tiếp tục rà soát, cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng (*bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng*) để giảm chi phí, nhất là chi phí không chính thức;

- Giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp trong thủ tục cấp phép xây dựng theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển đô thị trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các hình thức khác theo đúng quy định của pháp luật;

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Xây dựng về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ động rà soát thủ tục hành chính, nghiên cứu điều chỉnh giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến phê duyệt tổng mặt bằng, thẩm định thiết kế cơ sở; cấp chứng chỉ quy hoạch, thỏa thuận kiến trúc quy hoạch; cấp phép xây dựng đảm bảo thời gian theo mục tiêu của Kế hoạch này;

- Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản để kịp thời nắm bắt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; giải quyết và trả lời các kiến nghị của doanh nghiệp;

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 120 ngày, bao gồm: Thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng xuống còn 63 ngày (giảm 19 ngày) và đến năm 2020 không quá 60 ngày theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

2.5. Sở Công Thương

- Phối hợp với Công ty Điện lực Thái Nguyên triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm cắt giảm thủ tục, thời gian và chi phí tiếp cận điện năng đối với các dự án, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Công Thương về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đề xuất các giải pháp khuyến khích, mở rộng xuất khẩu hàng hóa. Tăng cường kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu, gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị có liên quan cải thiện thứ hạng về điểm số của Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

2.6. Sở Tư pháp

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính; pháp chế,...

- Theo dõi đôn đốc các Sở, ngành, địa phương trong việc tuân thủ các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực thi.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực thi đầy đủ điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật;

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Tư pháp về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan cải thiện thứ hạng về điểm số của Chỉ số thiết chế pháp lý.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình và tổ chức triển khai thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo đúng quy định của Chính phủ.

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản lý nhà nước để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách trên Cổng thông tin điện tử tỉnh nhằm giúp các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân dễ dàng tiếp cận thông tin về các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách và các văn bản pháp lý liên quan; biểu dương những doanh nghiệp, doanh nhân có đóng góp tích cực trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thường xuyên rà soát, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương cập nhật và nâng cao chất lượng các trang thông tin điện tử của đơn vị mình đảm bảo công khai, minh bạch và dễ hiểu, dễ tra cứu về các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan cải thiện thứ hạng về điểm số của Chỉ số tính minh bạch.

2.8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả thị trường lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt... tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát, tham mưu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội; phối hợp nghiên cứu, đánh giá thực trạng thu, chi bảo hiểm xã hội, kiến nghị sửa đổi các quy định nhằm đảm bảo hiệu quả chính sách và khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

- Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người hưởng nhận các khoản trợ cấp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo ít nhất trên địa bàn tỉnh đạt 10% đến hết năm 2019 và 30% đến hết năm 2020.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu an toàn vệ sinh lao động, việc làm theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và đơn vị có liên quan cải thiện thứ hạng về điểm số của Chỉ số đào tạo lao động.

2.9. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, cấp chứng chỉ quản lý chất lượng sản phẩm, chứng chỉ quy trình sản xuất thân thiện với môi trường, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra hành chính về hoạt động tiêu chuẩn đo lường, an toàn bức xạ, ghi nhãn hàng hóa tại doanh nghiệp nhằm khắc phục sự trùng lặp gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2.10. Sở Nội vụ

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 249-KH/TU ngày 26/01/2018 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về Đề án thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

- Tăng cường đôn đốc, giám sát đẩy nhanh tiến độ thành lập, xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Triển khai, đề xuất các hình thức đánh giá cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ làm việc tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, thái độ ứng xử khi tiếp xúc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính công của tỉnh, đặc biệt là cải thiện các chỉ số: PAPI, PAR INDEX.

2.11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020 để tạo chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng, hiệu quả, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát bộ thủ tục hành chính của ngành để giảm chi phí và thời gian trong giải quyết công việc, đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, công dân; giải quyết đúng quy trình và thời gian quy định của pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo, giải quyết tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp nông thôn, gắn với hỗ trợ phát triển thị trường, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư thương mại, dịch vụ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh...

- Tiếp tục thực hiện công tác dạy nghề ngắn hạn, tập huấn bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho người lao động ở khu vực nông thôn.

2.12. Sở Giao thông vận tải

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh ưu tiên đầu tư các tuyến đường giao thông trọng điểm, giao thông đối ngoại và hệ thống giao thông đô thị Thái Nguyên, đặc biệt hệ thống hạ tầng ngoài hàng rào các khu, cụm công nghiệp; các tuyến đường đến các khu du lịch của tỉnh đảm bảo được thuận tiện, an toàn và thông suốt tạo điều kiện cho ngành du lịch - dịch vụ phát triển.

2.13. Sở Y tế

- Chỉ đạo cơ sở khám chữa bệnh kết nối cơ sở dữ liệu với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về Bảo hiểm y tế và giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo các Bệnh viện trên địa bàn tỉnh phối hợp với các Ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền viện phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hoàn thành trước tháng 12 năm 2019.

2.14. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm khoa học.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn đô thị phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hoàn thành trước tháng 12 năm 2019.

2.15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện toàn diện môi trường kinh doanh ngành du lịch, tích cực triển khai các giải pháp thiết thực nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc lĩnh vực du lịch.

- Đổi mới và đa dạng hóa phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch; đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của việc kết nối, hợp tác, chia sẻ lợi ích giữa các đối tác trong chuỗi dịch vụ du lịch.

2.16. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp theo đúng chương trình, không chồng chéo, trùng lặp, không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả chủ trương, chính sách, giải pháp phòng, chống tham nhũng; chú trọng giải pháp công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức nhất là cán bộ quản lý; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn...

- Tăng cường phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý các hành vi tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao như: Quản lý tài chính, ngân sách, tín dụng, ngân hàng, đầu tư xây dựng, đất đai, môi trường, tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ; quản lý, sử dụng vốn, tài sản, tái cơ cấu và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước...

- Bám sát hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Triển khai, thực hiện tốt cơ chế một cửa; ứng dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ xây dựng chính quyền điện tử; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan; triển khai ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân, giải quyết tố cáo và xây dựng phần mềm số hóa lưu trữ hồ sơ...

2.17. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Chủ động nắm bắt và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tăng cường công tác cải cách hành chính, cắt giảm các thủ tục gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, môi trường và phòng chống cháy nổ...

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, phấn đấu giảm 40-50% thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp; tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Bám sát hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2.18. Công an tỉnh

- Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn phòng cháy, chữa cháy, trật tự an toàn giao thông... góp phần tạo lập môi trường kinh doanh ổn định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

2.19. Cục Thuế tỉnh

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng;

- Rà soát các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại, quy trình hoàn thuế... đề nghị Bộ Tài chính, Tổng Cục thuế sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch, tăng tính hiệu lực, hiệu quả các quy định pháp luật về thuế. Đảm bảo cải thiện các nội dung liên quan đến chỉ số thành phần về tính minh bạch và chi phí thời gian;

- Công khai chi tiết về bộ thuế, chỉ tiêu thu ngân sách, mức thu của các đối tượng nộp thuế trên địa bàn;

- Duy trì việc tổ chức đối thoại định kỳ hàng tháng với doanh nghiệp, tập trung giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp và người nộp thuế.

2.20. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên

- Triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp về tiền tệ, góp phần cải thiện Chỉ số tiếp cận tín dụng; nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của nền kinh tế; cải thiện và minh bạch hệ thống thông tin tín dụng; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển các dịch vụ tài chính.

- Bám sát hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các chỉ số, nhóm chỉ số, chỉ số PCI thành phần, xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành trong việc cải thiện Chỉ số PCI, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp xúc, kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền học phí, viện phí, tiền điện,... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hoàn thành trước tháng 12 năm 2019.

2.21. Công ty Điện lực Thái Nguyên

- Đảm bảo cung cấp, vận hành lưới điện an toàn, hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đầu tư hạ tầng cấp điện, đảm bảo thực hiện Chỉ số tiếp cận điện năng theo đúng mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với các Ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Hoàn thành trước tháng 12 năm 2019.

2.22. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Nâng cao văn hóa công vụ, hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi công vụ, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, chuẩn hóa các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện theo hướng đơn giản hồ sơ, thủ tục đảm bảo rút ngắn thời gian, giảm chi phí, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, đặc biệt là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

- Tăng cường tổ chức đối thoại công khai với doanh nghiệp, người dân để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân và các dự án đầu tư trên địa bàn.

2.23. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp trên địa bàn

- Thường xuyên nắm bắt và tổng hợp những ý kiến của các doanh nghiệp về các cơ chế chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước. Tổng hợp, phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính của doanh nghiệp, nhà đầu tư với các cơ quan có thẩm quyền, nhằm giải quyết và tháo gỡ kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp.

- Duy trì, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền; đẩy mạnh vai trò phản biện, tham gia đóng góp vào quá trình xây dựng và ban hành các quy định, cơ chế chính sách của tỉnh liên quan đến doanh nghiệp, môi trường đầu tư kinh doanh...

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên, các Sở, ngành có liên quan, các cấp chính quyền trong việc triển khai các giải pháp hỗ trợ, đồng hành với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và các nội dung liên quan đến cải thiện Chỉ số PCI cấp tỉnh;

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Cam kết giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) giai đoạn 2016 - 2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và đơn vị liên quan tổ chức quán triệt Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ có trách nhiệm xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ để có giải pháp cụ thể, khẩn trương tổ chức thực hiện và có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị trực thuộc, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và đơn vị liên quan thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của ngành, địa phương và đơn vị mình về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 05 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị; tổng hợp, đánh giá và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thái Nguyên. Đề xuất UBND tỉnh những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm bảo đảm Kế hoạch được thực hiện có hiệu quả. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10 của tháng cuối quý để báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định. /se

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh;
- Hội Nữ Doanh nhân tỉnh;
- Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Toannk, 3/2019

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm

